*Kế hoạch bài dạy Ngữ văn 8- Cánh Diều Năm học 2023- 2024[[1]](#footnote-1)*

BÀI 7: THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

BIỆN PHÁP TU TỪ ĐẢO NGỮ, CÂU HỎI TU TỪ, TỪ TƯỢNG HÌNH, TỪ TƯỢNG THANH

**I. MỤC TIÊU:** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

**1. Về kiến thức**

- HS nhận biết được biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh, chỉ ra được tác dụng của chúng trong văn chương và đời sống.

- HS hiểu được giá trị biểu đạt của những hình thức diễn đạt này trong một số văn bản được học trong và ngoài chương trình.

**2. Về năng lực**

- Xác định được biện pháp tu từ đảo ngừ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh.

- Nhận diện và phân tích biện pháp tu từ đảo ngừ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh, chỉ ra được tác dụng của những cách diễn đạt này.

- Hiểu được ý nghĩa của một số đảo ngừ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh trong các văn bản cụ thể từ đó nâng cao khả năng vận dụng trong nói và viết.

**3. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

-Trách nhiệm: Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Máy chiếu, máy tính, Giấy A3 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm, Phiếu học tập, Bảng kiểm tra, đánh giá thái độ làm việc nhóm,  bài trình bày của HS.

**2. Học liệu:** Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, ....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: Xác định vấn đề:**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng HS thực hiện nhiệm vụ học tập học tập của mình từ đó khắc sâu kiến thức nội dung bài học về biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh

**b) Nội dung:**GV đặt câu hỏi gợi mở vấn đề cho HS nhớ lại kiến thức đã học từ tiểu học.

**c) Sản phẩm:**HS chỉ ra được biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh. (Phiếu học tập- yêu cầu học sinh tìm hiểu trước ở nhà)

**d)Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập(kiểm tra việc chuẩn bị bài ở nhà thông qua phiếu học tập)**

GV yêu cầu HS đọc và chỉ ra biện pháp tu từ đảo ngữ trong ví dụ (a), câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh trong ví dụ (b)

a)Thánh thót tàu tiêu mấy hạt mưa

Khen ai khéo vẽ cảnh tiêu sơ

Xanh om cổ thụ tròn xoe tán

Trắng xoá tràng giang phẳng lặng tờ.

( Hồ Xuân Hương )

b) “Mẹ con đàn lợn âm dương

Chia lìa đôi ngả

Đám cưới chuột đang tưng bừng rộn rã

Bây giờ tan tác về đâu?”

(Bên kia sông Đuống – Hoàng Cầm)

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

* HS nghe GV yêu cầu hoàn thành bài tập để trình bày trước lớp

**Bước 3:  Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

* GV mời HS trả lời

**Bước 3: Dự kiến sản phẩm:**

+ Đảo ngữ: Thánh thót, xanh om, trắng xoá

+ Câu hỏi tu từ: Bây giờ tan tác về đâu?

+ Từ tượng hình, tượng thanh: tưng bừng, rộn rã..

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

* GV nhận xét khen ngợi các HS đã làm đúng, nhắc nhở HS làm chưa đúng

Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới: *Với nghệ thuật đảo vị ngữ đã làm tăng sức gợi hình, gợi cảm, tạo nhịp điệu cho câu, làm câu hay hơn, sinh động hơn. Đồng thời nhấn mạnh bức tranh thiên nhiên buổi đêm sinh động, phong phú, cho thấy sự lặng tờ của thiên nhiên và tâm hồn nhạy cảm của tác giả trước những biến chuyển của từng hình ảnh thiên nhiên, vạn vật.**Câu hỏi tu từ cùng từ tượng hình, tượng thanh đã diễn tả rất cảm động nỗi đau đớn, xót xa trong giây phút chứng kiến cảnh quê hương bị giày xéo. Đó chính là một trong những hiệu quả diễn đạt của biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ và từ tượng hình, từ tượng thanh. Trong bài ngày hôm nay, cô sẽ giúp các em, tìm hiểu về những hình thức diễn đạt trên để các em có thể sử dụng từ được tốt hơn khi nói và viết.*

**2. HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức mới:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tri thức tiếng Việt** | | |
| **Mục tiêu: Giúp HS**  - Nắm vững tri thức về biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh, chỉ ra được tác dụng của chúng trong văn chương và đời sống.  - HS hiểu được giá trị biểu đạt của những hình thức diễn đạt này trong một số văn bản được học trong chương trình..    **Nội dung:** GV sử dụng KT vấn đáp để hỏi phần tri thức tiếng Việt | | |
| **Tổ chức thực hiện** | | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  (?) Nêu hiểu biết của em về biện pháp tu từ đảo ngừ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS dựa vào phần Tri thức Ngữ văn trong SGK, dựa vào PHT số 1 đã chuẩn bị ở nhà để chuẩn bị nội dung trả lời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**: Gọi đại diện HS trả lời  **HS**:  - Đại diện trả lời câu hỏi  - Các HS còn lại quan sát, lắng nghe, nhận xét và bổ sung cho câu trả lời của bạn (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét câu trả lời của HS  - Chốt kiến thức và chuyển sang phần thực hành bài tập. | | *- Đảo ngữ là biện pháp tu từ, theo đó, một bộ phận câu được chuyển từ vị trí thông thường (vốn có) sang vị trí khác.*  *->Tác dụng:*  *+ Nhằm nhấn mạnh vào sự vật, sự việc được biểu thị bởi bộ phận đó.*  *+ Tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các càu trong văn bản. Trong một số trường hợp, đảo ngữ vừa nhấn mạnh vừa tạo sự liên kết.*  **-** *Câu hỏi tu từ là câu có đặc điểm hình thức của câu hỏi nhưng không dùng để hỏi mà dùng để gián tiếp biểu thị các mục đích giao tiếp khác như cắu khiến, biểu cảm, khẳng định, phủ định.*  **-** *Từ tượng hình, từ tượng thanh:*  *+ Từ tượng hình: là từ gợi tả hình ảnh của sự vật.*  *+ Từ tượng thanh là từ gợi tả (mô phỏng) âm thanh của tự nhiên hoặc âm thanh do con người.*  *->Tác dụng:*  *+ Gợi được hình ảnh, âm thanh cụ thể, sinh động, có giá trị biểu cảm cao*  *=>Thường được sử dụng trong thơ văn và khẩu ngữ.* |
| **THỰC HÀNH** | | |
| **- Mục tiêu**: .  + Giúp HS nhận biết và phân tích được tác dụng của biện pháp so sánh, biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh, câu hỏi tu từ.  + Giúp HS biết sử dụng những cách diễn đạt trên vào lời nói và bài viết của mình nhằm tạo hiệu quả giao tiếp cao nhất.  **- Nội dung**:  + GV hỏi, HS trả lời  +Câu trả lời và bài tập mà HS hoàn thành. | | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - **Tìm biện pháp tu từ so sánh trong bài thơ *Cảnh khuya* (Hồ Chí Minh). Nêu tác dụng miêu tả và biểu cảm của biện pháp tu từ đó?**  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** đọc SGK và tìm câu có biện pháp so sánh.  **GV** hướng dẫn HS phát hiện ra câu có biện pháp so sánh.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **HS** báo cáo sản phẩm thảo luận nhóm.  **GV** yêu cầu và hướng dẫn HS báo cáo.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của HS, chuyển dẫn vào HĐ sau. | Bài tập 1  - "Tiếng suối trong như tiếng hát xa,", so sánh âm thanh của tiếng suối với âm thanh của tiếng hát - tương đồng về đặc điểm âm thanh: hay, thánh thót và văng vẳng mơ hồ từ phía xa vọng lại.  🡪 Cách so sánh này khiến cho âm thanh tiếng suối trở nên có âm điệu hơn và tình cảm hơn. | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  -Chia nhóm lớp & đặt câu hỏi:  - Giao nhiệm vụ:  **?** Xác định biện pháp tu từ đảo ngữ trong những câu dưới đây. Nêu tác dụng của mỗi biện pháp tu từ đó?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - Đọc đề bài và xác định biện pháp tu từ đảo ngữ.  **GV** hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  -Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS. | ***Bài tập 2***  a,  - Biện pháp đảo ngữ: *Lom khom dưới núi.*  - Nhấn mạnh sự vất vả, đói nghèo, lam lũ của người dân vùng Đèo Ngang.  b,  - Biện pháp đảo ngữ: *Lác đác bên sông*  - Tác dụng: Nhấn mạnh sự thưa thớt, vắng vẻ, bé nhỏ, tiêu điền hoang vắng ở nơi đây  c,  - Biện pháp đảo ngữ: *Lôi thôi sĩ tử*  -Tác dụng: nhấn mạnh vẻ ngoài cẩu thả của những vị quan hiền tài của đất nước trong thời gian  đấy.  - Biện pháp đảo ngữ: Ậm oẹ quan trường  -Tác dụng: nhấn mạnh thái độ, tác phong của quan trường trong kì thi tìm kiếm nhân tài cho đất nước.  d,  - Biện pháp đảo ngữ: *Củi một cành khô*  -Tác dụng: nhấn mạnh thân phận nhỏ bé, bọt bèo của kiếp người trong cuộc sống.  e,  - Biện pháp đảo ngữ: *Đã tan tác, đã sáng lại*  - Tác dụng: nhấn mạnh kẻ thù xâm lược và bầu trời ngày diễn ra Cách mạng tháng 8  ***Bài tập 3:***  a,  - Đảo ngữ: ***Những cuộc vui***  -Tác dụng: tạo sự liên kết giữa hai câu. "Những cuộc vui" là từ thay thế các động (nhảy nô, nào hú tim, nào đánh rồng rắn) ở câu trước.  b,  - Đảo ngữ: ***Hành***  - Tác dụng: Đảo ngữ tạo sự liên kết giữa hai câu. Từ "Hành" đầu câu trùng lặp với từ "hành" có trong câu trước. | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Xác định câu hỏi tu từ trong những câu dưới đây? Nêu tác dụng của mỗi câu hỏi tu từ đó?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc bài tập trong SGK và xác định yêu cầu của đề bài.  - Suy nghĩ cá nhân và viết ra giấy kết quả  - GV hướng dẫn HS bám sát yêu cầu của đề bài.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu và hướng dẫn HS báo cáo.  - HS báo cáo sản phẩm thảo luận nhóm.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét và chốt kiến thức, chuyển dẫn sang đề mục sau. | ***Bài 4***:  a.  - Câu hỏi tu từ: *Thời oanh liệt nay còn đâu?*  - Tác dụng: giúp cho câu thơ thêm sinh động về hình thức. Còn về nội dung bộc lộ được cảm xúc trông mong, nhớ về thời oanh liệt, thể hiện sự thất vọng tột cùng.  b.  - Câu hỏi tu từ: *Người không hề tiếc máu hi sinh?*  -Tác dụng: làm lời văn trở nên sinh động, đem lại cho người đọc cảm giác hào hùng của lịch sử dân tộc.  - Câu hỏi tu từ: *Người hiên ngang không sợ cúi mình?*  -Tác dụng: làm lời văn trở nên sinh động, đem lại cho người đọc cảm giác hào hùng của lịch sử dân tộc.  c. Câu hỏi tu từ: *Con gái tôi vẽ đấy ư?*  - Tác dụng:  dùng để hỏi và khẳng định chắc chắn. | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - **?**Ghép các từ tượng hình, từ tượng thanh (in dặm) ờ cột A với nghĩa phù hợp ở cột B:  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** đọc SGK và tìm từ tượng hình, từ tượng thanh.  **GV** hướng dẫn HS phát hiện ra từ tượng hình, từ tượng thanh.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **HS** báo cáo sản phẩm thảo luận nhóm.  **GV** yêu cầu và hướng dẫn HS báo cáo.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của HS, chuyển dẫn vào HĐ sau. | Bài tập 5   * a - 7 * b - 3 * c - 4 * d - 6 * e - 5 * g - 2 * h - 1 | |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng**

***a) Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

***b) Nội dung:*** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao

***c) Sản phẩm:*** Đáp án đúng của bài tập

***d) Tổ chức thực hiện***

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV** hướng dẫn HS:

**B3: Báo cáo, thảo luận:**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định**

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.

1. ***GV: Đỗ Thị Thơm Trường TH & THCS Nga Vịnh*** [↑](#footnote-ref-1)